

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 92/2021/HSST

Ngày: 11/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng
2. Bà Lê Thị Xuân Mai

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thủy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, xét xử sơ thẩm Vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 486/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Anh T; giới tính: nam; sinh năm 19yy tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: ab/cd Đường D, Phường H, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : không; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Võ Thị H (chết).

Tiền án :

- Ngày 01/8/2017 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 268/HSST;

- Ngày 21/6/2019, Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 55/HSST (chấp hành xong ngày 30/11/2020).

Tiền sự : không

Nhân thân:

- Ngày 23/12/1997 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 0476/HSST;

- Ngày 18/3/1999 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo Bản án số 111/HSST;

- Ngày 04/7/2002 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 163/HSST;

- Ngày 07/02/2006 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 439/QĐ về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 19/01/2010 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 12/HSST;

- Ngày 18/4/2012 Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 108/HSST;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Chí Hòa từ ngày 25/02/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại : Bà Hồ Sương Th, sinh năm 19yy.

Địa chỉ : abc/xy Đường C, Phường H, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 25/02/2021, Nguyễn Văn Anh T đi từ chợ Bà Chiểu đến Bệnh viện Bình Dân số 371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3 với ý định tìm cơ hội trộm cắp tài sản. T leo lên cổng rào số 3, đi vào hành lang của bệnh viện rồi đi lên hành lang lầu 3 thì thấy có chị Hồ Sương Th đang nằm ngủ trước phòng 307, bên cạnh để 01 điện thoại Huawei màu đen, T dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần bên trái rồi đi xuống cầu thang để tẩu thoát. Khi đến cầu thang tầng trệt thì bị anh Phùng Minh Nh giữ lại kiểm tra phát hiện nên đã đưa T cùng tang vật về Công an Phường 4, Quận 3 làm rõ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 xử lý. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3, Nguyễn Văn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 3 năm 2021 Hội đồng định giá kết luận điện thoại Huawei Y9-2019 màu đen, số imei 1 : 867743040623131, số imei 2: 867743040663145 có trị giá là 2.083.000 đồng (Hai triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Cơ quan điều tra Công an Quận 3 đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Nguyễn Văn Anh T.

Tại Bản Cáo trạng số 53/CT-VKS-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Anh T tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại Huawei Y9-2019 màu đen, số imei : 867743040623131 867743040663145.

- 01 bao thư màu trắng đóng dấu giáp lai của Công an Quận 3 có 01 đĩa CD-R với nội dung ghi lại dữ liệu hình ảnh camera lắp phía trước phòng khám bệnh Khu A và hình ảnh trước phòng 307 tại Bệnh viện Bình Dân số 371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bị hại bà Hồ Sương Th vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 trình bày lời luận tội và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Anh T từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3 và Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ xác định vào rạng sáng ngày 25/02/2021 bị cáo Nguyễn Văn Anh T đã leo cổng rào số 3, đi vào hành lang rồi đi lên lầu 3, đến trước phòng 307 Bệnh viện Bình Dân số 371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3; tại đây bị cáo T lợi dụng lúc bà Hồ Sương Th đang ngủ đã lén lút dùng tay phải lấy 01 điện thoại Huawei màu đen trị giá 2.083.000 đồng của bà Th với ý định chiếm đoạt rồi tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn hiểu rằng việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi sai trái, sẽ bị pháp luật trừng trị; nhưng vì lòng tham nên khi thấy người khác sơ hở là thực hiện ngay hành vi trộm cắp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của công dân, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong khu vực và trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành xong bản án trở về địa phương sinh sống bị cáo vẫn không có chuyển biến về đạo đức, lối sống, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên xét bị cáo chưa gây ra thiệt hại, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả lại đầy đủ cho người bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại Huawei Y9-2019 màu đen, số imei 1 : 867743040623131, số imei 2: 867743040663145 đã được Công an Quận 3 trả lại cho bà Hồ Sương Th theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/5/2021.

- 01 bao thư màu trắng đóng dấu giáp lai của Công an Quận 3 có 01 đĩa CD-R với nội dung ghi lại dữ liệu hình ảnh camera lắp phía trước phòng khám bệnh Khu A và hình ảnh trước phòng 307 tại Bệnh viện Bình Dân số 371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3 lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại bà Hồ Sương Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Anh T 01(một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 25/02/2021.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R với nội dung 01 đoạn video clip ghi lại dữ liệu hình ảnh camera lắp phía trước phòng khám bệnh Khu A và 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh trước phòng 307 tại Bệnh viện Bình Dân số 371 Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Mục 1 Phần A Danh mục về án phí, lệ phí (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn Anh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại bà Hồ Sương Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Thảo